

Chỉ số hồi phục, thanh khoản sàn HNX thấp kỷ lục

Thị trường khởi sắc trở lại sau phiên giảm điểm mạnh hôm qua, độ rộng của thị trường được mở rộng, tuy vậy đó chỉ là sự cải thiện về mặt bằng giá còn thanh khoản thị trường lại tiếp tục sụt giảm. Tình trạng lình xình này sẽ vẫn chưa được giải quyết nếu thanh khoản thị trường vẫn cứ tiếp tục duy trì ở mức rất thấp hiện nay.

HOSE: Thị trường mở cửa phiên hôm nay là tâm lý thận trọng sau phiên giảm điểm tương đối hôm qua, vẫn là những mã vốn hóa lớn như VNM, MSN, BVH, FPT, HSG... đứng ra làm trụ đỡ cho thị trường. Chính điều này đã giúp hầu hết các mã khởi sắc trở lại, mặt bằng giá được cải thiện dần, tuy vậy, điều mà mọi người trông chờ nhất chính là thanh khoản thì lại không tăng được là bao. Tình trạng giao dịch có lẽ là quá tẻ nhạt để có thể kêu gọi được dòng tiền tham gia thị trường vào lúc này. Điểm sáng hiếm hoi ở phiên sáng nay có lẽ là việc khối ngoại mạnh tay gom KDC. Phiên chiều, đà tăng của VN-Index vẫn được tiếp tục duy trì, nhưng chỉ giúp được số mã tăng giá xuất hiện nhiều hơn, còn thanh khoản thị trường lại sụt giảm xuống mức thấp mới. Chốt phiên, VN-Index tăng 2,85 điểm (0,59%), đóng cửa tại 488,54 điểm, KLGD đạt 30,6 triệu đơn vị.

HNX: Diễn biến giao dịch ở sàn Hà Nội cũng không khác nhiều so với sàn HOSE, mặc dù chỉ số HNX-Index có được sự tăng giá mạnh 1,3% lúc đóng cửa nhưng thanh khoản sàn này lại tụt xuống mức thấp nhất trong năm 2013. Hầu hết các cổ phiếu đều có sự gia tăng về giá lúc đóng cửa, các mã dẫn dắt sàn này vẫn là SHB, SCR, PVX, PVX... Chốt phiên hôm nay, HNX-Index tăng 0,81 điểm (1,33%), đóng cửa tại 61,58 điểm, KLGD đạt 10,4 triệu đơn vị.

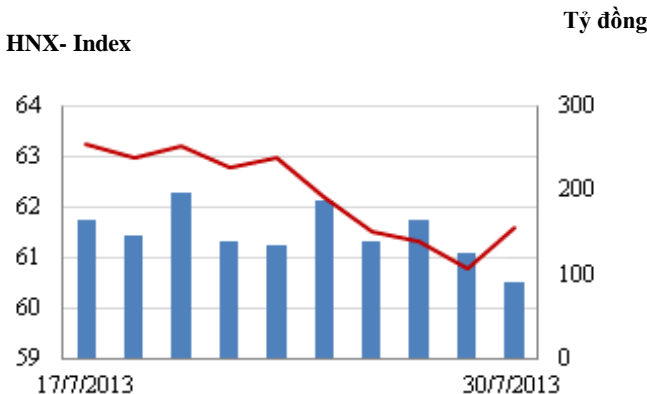
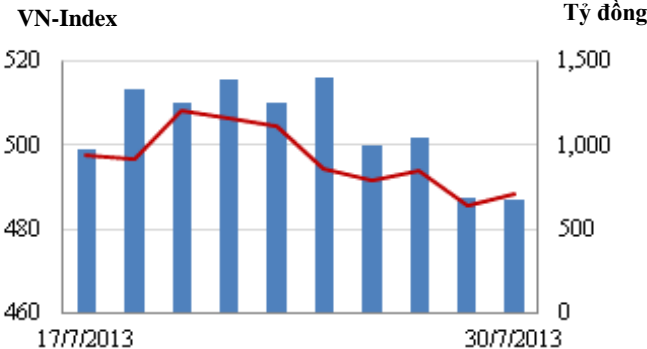
Tin nổi bật

- Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Trần Nam vừa cho biết, tính đến tháng 6/2013 giá trị hàng tồn kho bất động sản đã giảm xuống còn 108 nghìn tỷ đồng. So với thống kê của Bộ Xây dựng tính đến hết tháng 3/2013, tồn kho bất động sản đã giảm 17 nghìn tỷ đồng.

- Ông Đỗ Minh Toàn - Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) cho biết, ACB luôn sẵn sàng bán khoảng 1.500 tỷ đồng nợ xấu đủ điều kiện cho công ty quản lý tài sản (VAMC). Theo báo cáo kết quả kinh doanh quý I/2013 của ACB, tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng này là 2,9%.

- Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã thông qua việc giải ngân 2,29 tỷ USD cho Hy Lạp. Đây là khoản cho vay mới nhất trong một chương trình cứu trợ dành cho quốc gia Nam Âu này.

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

Nhật: Nikkei 225
Hong Kong: Hang Seng

Chi số	Tăng / Giảm	
	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,870	208.7 1.5%
Hong Kong: Hang Seng	21,954	103.8 0.5%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

Tăng trưởng GDP (yoy)
Lạm phát so hàng tháng
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)
Chi số công nghiệp (% yoy)
Xuất khẩu (triệu \$)
Nhập khẩu (triệu \$)
Thâm hụt thương mại (triệu \$)
FDI cam kết (triệu \$)
FDI giải ngân (triệu \$)

	Tháng 5	Tháng 6	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)		5.00%	4.90%
Lạm phát so hàng tháng	-0.06%	0.05%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6,36%	6,69%	6,73%
Chi số công nghiệp (% yoy)	6,70%	6,50%	5,20%
Xuất khẩu (triệu \$)	10,800	11,400	62,000
Nhập khẩu (triệu \$)	12,000	11,600	63,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,200	- 200	- 1,400
FDI cam kết (triệu \$)	298	1,956	10,473
FDI giải ngân (triệu \$)	830	1,120	5,700

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	488.5	2.9	30.7	-6.4%	3.9	125	83	101
HNX-Index	61.6	0.8	10.4	-38.0%	0.1	62	33	282
VN30	541.8	4.4	10.2	-17.0%	2.7	23	3	4
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	5.6	-22.2%	2.5	14	1	4
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	17.4	-15.9%	0.2	19	5	4
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	5.0	-5.7%	0.09	18	7	13
Ngân hàng	272.5	2.3	9.7	-6.7%	0.0	10	1	6
Bất động sản (trừ VIC)	205.1	-1.5	9.8	-19.0%	0.03	25	16	17
Thực phẩm (trừ MSN)	674.5	5.1	1.7	13.3%	1.4	6	10	10

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng 2.85 điểm (+ 0.59%) lên 488.54 điểm. KLGD đạt 26.6 triệu cổ phiếu, giảm 11% so với KLGD phiên hôm trước. Thị trường linh xình tăng nhẹ từ đầu phiên cho đến khi đóng cửa, giá nhiều cổ phiếu hồi phục trở lại nhưng thanh khoản thấp, thị trường tăng điểm chủ yếu do tiết cung giá thấp.

Khối ngoại mua ròng 32 tỷ đồng khi mua vào 89 tỷ đồng và bán ra 57 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là bán ròng thỏa thuận VCF 18 tỷ đồng, mua ròng thỏa thuận KDC 24 tỷ đồng. Giao dịch khớp lệnh trên sàn, khối ngoại mua vào nhiều nhất GAS, PVD, PET, DPM; đồng thời cũng bán mạnh PVD.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến trắng tăng điểm nhẹ và vẫn nằm dưới đường MA20. KLGD tiếp tục giảm xuống cho thấy dòng tiền khá dè dặt và chưa thực sự tin tưởng vào nhịp hồi lại ở thời điểm này. Đường MA10 và MA20 vẫn tiếp tục có dấu hiệu đi xuống, tín hiệu RMO và MACD đang trong vùng bán ra cho thấy thị trường còn trong xu thế giảm. Chúng tôi vẫn duy trì nhận định thị trường giảm điểm trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của VNINDEX là vùng đáy cũ quanh 470 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán giảm tỷ trọng cổ phiếu. Việc mua bắt đáy ở thời điểm này vẫn là khá sớm và sẽ phải đối mặt với rủi ro còn giảm tiếp.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỖNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	495
Kháng cự 2	508
Vùng hỗ trợ 1	470
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **PET:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 2.711 tỷ đồng, giảm 5,5%; lãi gộp giảm 4,4%, đạt 194 tỷ đồng so với cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng, PET lãi ròng 93 tỷ đồng, giảm 2,6% so với 6 tháng đầu năm 2012; thực hiện 63,5% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

- **LM8:** Tổng doanh thu thuần trong quý II đạt 348,26 tỷ đồng, tăng 26,2% so với cùng kỳ; lãi gộp giảm gần 33% do chi phí giá vốn tăng 36%. Lũy kế 6 tháng đầu năm LM8 lãi ròng 22,8 tỷ đồng tương đương với mức lợi nhuận đạt được trong 6 tháng năm 2012.

- **AGD:** Quyết định hủy niêm yết tự nguyện cổ phiếu với số lượng là 11.999.930 cổ phiếu. Ngày giao dịch cuối cùng 27/08/2013. Ngày hủy niêm yết có hiệu lực: Ngày 28/08/2013.

- **TLG:** Công ty TNHH Đầu tư Kinh Đô đăng ký bán toàn bộ 264 nghìn cổ phiếu TLG, chiếm 1,25% vốn. Giao dịch dự kiến từ 1/8 đến 30/8.

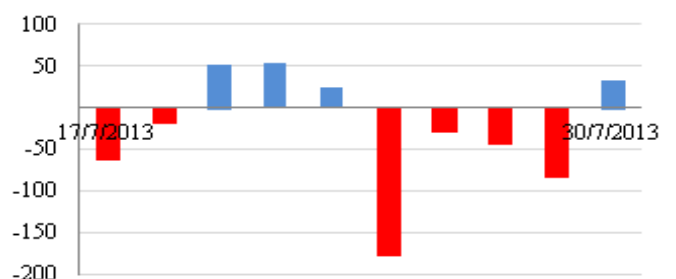


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 32 tỷ đồng

- Tổng mua 89 tỷ đồng
 Chủ yếu: KDC (27,7 tỷ), PET (6,2 tỷ), GAS (4,2 tỷ)
- Tổng bán 57 tỷ đồng
 Chủ yếu: VCF (17,9 tỷ), FCN (1,1 tỷ), MSN (1,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX tăng 0.81 điểm (+ 1.33%) lên 61.59 điểm. KLGĐ xuống mức rất thấp đạt 10 triệu cổ phiếu, giảm mạnh so với mức 16 triệu cổ phiếu của phiên hôm trước. Thị trường tăng nhẹ đầu phiên và tăng mạnh hơn về cuối phiên nhờ OCH tăng trần và LAS tăng khá mạnh, tuy nhiên OCH tăng trần nhưng KLGĐ chỉ đạt 1.000 cổ phiếu.

Khối ngoại giảm lượng mua bán khi mua vào 1.6 tỷ đồng và bán ra 0.6 tỷ đồng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tạo một cây nến trắng tăng điểm mạnh và đi vào trong dải Bollinger band. Yếu tố khiến thị trường tăng điểm mạnh do OCH tăng trần và yếu tố này chúng tôi nhận định không phải là yếu tố khiến HNXINDEX tăng bền vững. Đường MA10 sau khi cắt MA20 có dấu hiệu tách nhau ra và cả hai đang có xu hướng giảm nhanh, đây là tín hiệu xấu về mặt kỹ thuật của HNXINDEX. KLGĐ ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực tham gia bắt đáy. Chúng tôi tiếp tục duy trì nhận định HNXINDEX trong xu thế giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán giảm tỷ trọng cổ phiếu. Việc mua bắt đáy ở thời điểm này vẫn là khá sớm và sẽ phải đối mặt với rủi ro còn giảm tiếp.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **FLC:** 5/8 chính thức giao dịch trên HOSE. Số lượng chứng khoán niêm yết: 77.180.000 cổ phiếu. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- **HVT:** Quý 2/2013, doanh thu thuần đạt 78,77 tỷ đồng tăng 10% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế tăng 1% so với cùng kỳ, đạt hơn 4,9 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, HVT đạt 148,8 tỷ đồng doanh thu thuần và hơn 9 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế; hoàn thành được 52% kế hoạch.

- **C92:** Ông Nguyễn Anh Hưng - Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc đăng ký mua 10.000 CP. Ngày dự kiến bắt đầu giao dịch: 31/07/2013. Ngày dự kiến kết thúc giao dịch: 29/08/2013.

- **FDT:** Quý 2/2013 doanh thu thuần đạt gần 200 tỷ đồng, tăng 88.5%; lợi nhuận sau thuế đạt mức gần 4.9 tỷ đồng, tăng gấp 5 lần so với cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm, công ty đạt hơn 5 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng hơn 4 lần so với 6 tháng đầu năm 2012.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua 0,9 rông tỷ đồng

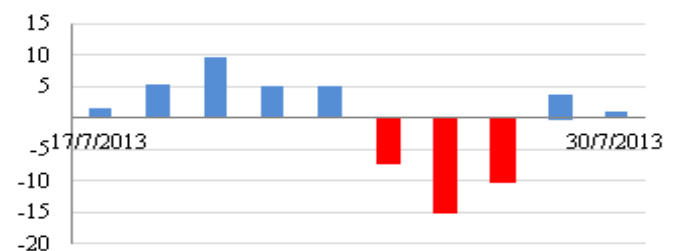
- Tổng mua: 1,6 tỷ đồng

Chủ yếu: PLC (0,6 tỷ), PGS (0,3 tỷ), SCR (0,2 tỷ)

- Tổng bán: 0,7 tỷ đồng

Chủ yếu: S55 (0,1 tỷ), APS (0,1 tỷ), VTV (0,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	63,500	1.6%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,000	12.2%	HNX	2012
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	13,000	7.7%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	14,800	7.4%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,000	4.2%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	79,500	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	26,800	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	18,600	4.3%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,400	6.1%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	39,500	7.6%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,200	18.3%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	4,700	4.3%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	11,300	10.6%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	12,200	20.5%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	35,300	4.2%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,100	5.7%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	13,500	7.4%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,600	8.1%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	46,000	2.2%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	12,500	12.0%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	7,700	15.6%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	36,600	2.7%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,700	12.4%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	13,900	36.0%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	18,900	2.6%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	12,400	4.0%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	17,100	5.8%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	15,100	11.3%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,400	8.1%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	13,600	9.6%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	19,400	5.2%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	10,000	12.0%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.4%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	21,500	3.7%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	13,300	12.0%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	20,000	15.0%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
TNT	1.5	7.14%	VPH	4.8	-7.69%	PSG	0.7	16.67%	KSQ	6.3	-10.00%
RAL	45.1	6.87%	HOT	23.3	-6.80%	NVC	0.8	14.29%	SDE	6.4	-9.86%
MPC	23.8	6.73%	HAR	12.8	-6.57%	CAN	19.8	10.00%	PPG	1.9	-9.52%
MKG	9.6	6.67%	TCO	10.0	-6.54%	LDP	41.4	9.91%	DPC	17.1	-9.04%
TV1	11.3	6.60%	KTB	4.4	-6.38%	VNT	21.3	9.79%	VGP	14.1	-9.03%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
HQC	-1.80%	1,306.7	VNM	0.70%	34.4	FIT	3.40%	1,243.3	FIT	3.40%	16.6
ITA	1.80%	1,230.6	REE	2.00%	22.8	SHB	1.30%	1,148.0	SHB	1.30%	7.3
HAG	0.00%	923.1	HAG	0.00%	19.0	SCR	1.50%	994.8	SCR	1.50%	6.6
REE	2.00%	905.7	DRC	1.60%	18.3	PVX	2.30%	950.3	PVS	0.20%	6.3
TCM	-0.80%	771.5	GAS	0.80%	17.9	KLS	0.00%	611.3	KLS	0.00%	5.0
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
KDC	2.07%	544.2	VCF	-0.54%	99.9	PLC	-0.62%	40.0	APS	0.00%	23.0
PET	4.43%	200.5	FCN	0.00%	59.7	SCR	1.54%	25.0	VTV	-1.33%	10.0
GAS	0.79%	99.2	NVT	0.00%	35.0	PGS	0.53%	15.1	PPG	-9.52%	7.9
DPM	1.02%	98.4	TCM	-0.74%	31.6	PCT	9.09%	9.7	SDE	-9.86%	7.1
SBT	-1.46%	82.8	HT1	-5.66%	30.0	KLH	7.14%	5.0	S74	-1.32%	6.4
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên)/ giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972